SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 317 /QĐ-YHCTĐN

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua trang phục y tế, đồ vải y tế và trang phục người bệnh năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 273/QĐ-UB ngày 05 tháng 02 năm 1997 của Chủ tịch UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3754/QĐ-UB ngày 10 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Bệnh viện Y học dân tộc thành phố Đà Nẵng thành Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về trang phục y tế;

Căn cứ Kế hoạch số 822/KH-YHCTĐN ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc may trang phục y tế năm 2026 tại Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Kế hoạch số 1069/KH-YHCTĐN ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc may đồ vải y tế và trang phục người bệnh năm 2026 tại Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 311/QĐ-YHCTĐN ngày 07 tháng 9 năm 2026 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt dự toán mua sắm Mua trang phục y tế, đồ vải y tế và trang phục người bệnh năm 2026;

Căn cứ Tờ trình số 199/TTr-TCHC ngày 07 tháng 9 năm 2026 của phòng Tổ chức - Hành chính về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm Mua trang phục y tế, đồ vải y tế và trang phục người bệnh năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính và Trưởng phòng Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm Mua trang phục y tế, đồ vải y tế và trang phục người bệnh năm 2026 với nội dung chi tiết theo phụ lục số 01, phụ lục số 02 đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng Tổ chức - Hành chính và phòng Tài chính - Kế toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TC-HC, TC-KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Văn Ánh

Phụ lục 01

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

DỰ TOÁN MUA SẮM MUA TRANG PHỤC Y TẾ, ĐỒ VẢI Y TẾ VÀ TRANG PHỤC NGƯỜI BỆNH NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 317 /QĐ-YHCTĐN ngày 10 tháng 9 năm 2026 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu								
1	Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng	Mua trang phục y tế, đồ vải y tế và trang phục người bệnh năm 2026	Mua sắm hàng hóa	659.533.645	Từ nguồn thu dịch vụ khám, chữa bệnh (Bao gồm nguồn thu Bảo hiểm Y tế) và nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.	Chào giá trực tuyến rút gọn	60 ngày	Tháng 9 năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	90 ngày	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**659.533.645**							

Phụ lục 02

CHI TIẾT KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

MUA SẮM TRANG PHỤC Y TẾ, ĐỒ VẢI Y TẾ VÀ TRANG PHỤC NGƯỜI BỆNH NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 317 /QĐ-YHCTĐN ngày 10 tháng 9 năm 2026 của Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng)

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
A. MAY TRANG PHỤC Y TẾ NĂM 2026 - Giá trị: 201.022.233 VND						
1	Trang phục Bác sĩ	**Quy cách may:** 1. May theo số đo từng cá nhân. 2. In logo của Bệnh viện: - Logo tròn, đường kính 3,5cm - Vị trí: logo in ở ngực trái. 3. May theo Điều 4 Thông tư 45/2015/TT-BYT: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang mông. 5 cúc cài giữa. **Yêu cầu kỹ thuật:** 1. Chất liệu: Vải Kaki lụa 2. Màu sắc: Màu trắng 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 240,2 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 456x336 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 37.2x184.7 - Thành phần vải: 73,8% polyester; 24,0% rayon; 2,2% spandex	Cái	486.318	156	75.865.608
2	Trang phục Điều dưỡng, y sĩ	**Quy cách may:** 1. May theo số đo từng cá nhân. 2. In logo của Bệnh viện: - Logo tròn, đường kính 3,5cm - Vị trí: logo in ở ngực trái. 3. May theo Điều 5 Thông tư 45/2015/TT-BYT: - Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang mông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái; - Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. - Mũ theo màu sắc của áo. 4. 01 bộ bao gồm: Áo, quần và mũ **Yêu cầu kỹ thuật:**	Bộ	479.375	91	43.623.125

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
		1. Chất liệu: Vải Kate Ford 2. Màu sắc: Màu trắng 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 162.7 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 272x266 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 41,4x40,7 - Thành phần vải: 64,2% polyester; 35,8% cotton				
3	Trang phục Kỹ thuật y Cận lâm sàng, Dinh dưỡng, Y tế công cộng	**Quy cách may:** 1. May theo số đo từng cá nhân. 2. In logo của Bệnh viện: - Logo tròn, đường kính 3,5cm - Vị trí: logo in ở ngực trái. 3. May theo Điều 6 thông tư 45/2015/TT-BYT: - Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang mông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái; - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. 4. 01 bộ bao gồm: Áo, quần. **Yêu cầu kỹ thuật:** 1. Chất liệu: Vải Kate Ford 2. Màu sắc: Màu trắng 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 162,7 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 272x266 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 41,4x40,7 - Thành phần vải: 64,2% polyester; 35,8% cotton	Bộ	479.375	14	6.711.250
4	Trang phục Kỹ thuật y Phục hồi chức năng	**Quy cách may:** 1. May theo số đo từng cá nhân. 2. In logo của Bệnh viện: - Logo tròn, đường kính 3,5cm - Vị trí: logo in ở ngực trái. 3. May theo Thông tư 45/2015/TT-BYT: - Áo cổ trái tim, chui đầu, ngắn tay, chiều dài áo ngang mông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, có in logo trên ngực trái. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.	Bộ	465.875	32	14.908.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
		4. 01 bộ gồm: Áo, quần. **Yêu cầu kỹ thuật:** 1. Chất liệu: Cotton lạnh 2. Màu sắc: Màu xanh cổ vịt 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 244.1 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 488x380 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 28,9x238,0 - Thành phần vải: 78,9% polyester; 15,5% rayon; 5,6% spandex				
5	Trang phục Dược sĩ	**Quy cách may:** 1. May theo số đo từng cá nhân. 2. In logo của Bệnh viện: - Logo tròn, đường kính 3,5cm - Vị trí: logo in ở ngực trái. 3. May theo Điều 7 Thông tư 45/2015/TT-BYT: - Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang mông. 5 cúc cài giữa. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. 4. 01 bộ gồm: Áo, quần. **Yêu cầu kỹ thuật:** 1. Chất liệu: Vải Kate Ford 2. Màu sắc: Màu trắng 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 162,7 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 272x266 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 41,4x40,7 - Thành phần vải: 64,2% polyester; 35,8% cotton	Bộ	479.375	48	23.010.000
6	Trang phục Hộ lý	**Quy cách may:** 1. May theo số đo từng cá nhân. 2. In logo của Bệnh viện: - Logo tròn, đường kính 3,5cm - Vị trí: logo in ở ngực trái. 3. May theo Điều 10 Thông tư 45/2015/TT-BYT:	Bộ	465.875	26	12.112.750

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
		- Áo cổ trái tim, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang mông; phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. 4. 01 bộ gồm: Áo, quần. **Yêu cầu kỹ thuật:** 1. Chất liệu: Vải Kate Ford 2. Màu sắc: Màu xanh hòa bình 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 162,7 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 272x266 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 41,4x40,7 - Thành phần vải: 64,2% polyester; 35,8% cotton				
7	Trang phục Bảo vệ	**Quy cách may:** 1. May theo số đo từng cá nhân. 2. In logo của Bệnh viện: - Logo tròn, đường kính 3,5cm - Vị trí: logo in ở ngực trái. 3. May theo Điều 12 Thông tư 45/2015/TT-BYT: - Áo cổ đức, cài cúc giữa, có nẹp cầu vai, dài tay hoặc ngắn tay, gấu tay có măng xéc hoặc lơ vê, 2 túi có nắp, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Quần âu hai ly, có 1 túi sau. - Mũ: Kiểu kê pi. 4. 01 bộ bao gồm: áo, quần và mũ. **Yêu cầu kỹ thuật:** I. Áo 1. Chất liệu: Vải Kate Ford 2. Màu sắc: Màu xanh coban 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 162,7 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 272x266 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 41,4x40,7 - Thành phần vải: 64,2% polyester; 35,8% cotton II. Quần 1. Chất liệu: Kaki lụa	Bộ	546.875	05	2.734.375

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
		2. Màu sắc: Màu đen 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 240,2 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 456x336 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 37,2x184,7 - Thành phần vải: 73,8% polyester; 24,0% rayon; 2,2% spandex				
8	Trang phục Nhân viên bảo trì, sửa chữa, chăm sóc cây xanh	**Quy cách may:** 1. May theo số đo từng cá nhân. 2. In logo của Bệnh viện: - Logo tròn, đường kính 3,5cm - Vị trí: logo in ở ngực trái. 3. May theo Điều 13 Thông tư 45/2015/TT-BYT: - Áo kiểu bu dông, cổ đức, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, gấu tay măng xéc hoặc lơ vê, có nẹp cầu vai, phía trước có 2 túi có nắp, có khuy cài biển tên trên ngực trái, có in logo trên ngực trái. - Quần âu hai ly, có 1 túi sau. 4. 01 bộ bao gồm: áo, quần. **Yêu cầu kỹ thuật:** I. Áo 1. Chất liệu: Vải Kate Ford 2. Màu sắc: Màu xanh đen 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 162,7 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 272x266 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 41,4x40,7 - Thành phần vải: 64,2% polyester; 35,8% cotton II. Quần 1. Chất liệu: Kaki lụa 2. Màu sắc: Màu đen 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 240,2 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 456x336 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 37.2x184.7 - Thành phần vải: 73,8% polyester; 24,0% rayon; 2,2% spandex	Bộ	492.875	04	1.971.500

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
9	Trang phục Nhân viên hành chính	**Quy cách may:** 1. May theo số đo từng cá nhân. 2. May theo Điều 11 Thông tư 45/2015/TT-BYT: - Áo sơ mi cổ đức, cài cúc giữa dài tay hoặc ngắn - Quần âu 2 ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau - Chân váy kiểu Jupe, tối thiểu dài ngang gối **Yêu cầu kỹ thuật:** I. Áo 1. Chất liệu: Vải Kate Mỹ 2. Màu sắc: Màu trắng 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 124,6 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 390x328 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 68,1x144,4 - Thành phần vải: 83,4% polyester; 16,6% rayon. II. Quần 1. Chất liệu: Kaki lụa 2. Màu sắc: Màu đen 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 240,2 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 456x336 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 37.2x184.7 - Thành phần vải: 73,8% polyester; 24,0% rayon; 2,2% spandex III. Váy 1. Chất liệu: Cotton lạnh 2. Màu sắc: Màu đen 3. Tiêu chuẩn vải: - Khối lượng vải (g/m2): 244.1 - Mật độ vải (sợi/10cm) (DọcxNgang): 488x380 - Độ nhỏ sợi tách từ vải (DọcxNgang): 28,9x238,0 - Thành phần vải: 78,9% polyester; 15,5% rayon; 5,6% spandex	Bộ	573.875	35	20.085.625
					Cộng A: 09 khoản	**201.022.233**

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
B. MAY ĐỒ VẢI Y TẾ VÀ TRANG PHỤC NGƯỜI BỆNH NĂM 2026 - Giá trị: 458.511.412 VND						
1	Ga trải giường siêu âm	- Chất liệu: Vải kate ford loại 1 hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. -Màu sắc: Xanh dương - Kích thước: 200x75x10cm (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	169.992	5	849.960
2	Ga trải giường điện tim	- Chất liệu: Vải kate ford loại 1 hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Xanh dương - Kích thước: 200x75x10cm (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	169.992	4	679.968
3	Ga trải giường điện cơ	- Chất liệu: Vải kate ford loại 1 hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Xanh dương - Kích thước: 190x90x5cm (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	242.488	4	969.952
4	Ga trải giường CT	- Chất liệu: Vải thun xéo hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Xanh dương - Kích thước: 220x50x15cm (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	169.992	2	339.984
5	Vỏ gác chân CT	- Chất liệu: Vải thun xéo hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Xanh dương - Kích thước: 40x40x10cm (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	66.648	2	133.296
6	Vỏ gối CT	- Chất liệu: Vải thun xéo hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Xanh dương - Kích thước: 25x25x08cm (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	61.248	2	122.496
7	Ga trải giường	- Chất liệu: Vải kate ford loại 1 hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Màu trắng - Kích thước: 89x186x5cm (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	202.392	656	132.769.152
8	Ga trải giường sắt	- Chất liệu: Vải kate ford loại 1 hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu.	Cái	164.592	50	8.229.600

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
		- Màu sắc: Xanh dương - Kích thước: 73x186x5cm (may theo mẫu Bệnh viện)				
9	Ga trải giường xoa bóp	- Chất liệu: Vải thun xéo hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Vàng đồng - Kiểu dáng: Ga giường may biên xung quanh 01 lớp, gấp góc may 4 góc, dây cột (vải) 4 góc; có lỗ nằm ở giữa trung tâm, từ mép vải xuống 20cm - Kích thước: 1m x 2m; đường kính lỗ 26 cm (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	161.892	170	27.521.640
10	Ga giường đa năng	- Chất liệu: Vải kate ford loại 1 hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: màu trắng - Kích thước: 86x196x12cm (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	202.392	68	13.762.656
11	Chăn vừa	- Chất liệu: Nhung - Màu sắc: Màu theo hãng - Kích thước: 1,8x2m - Trọng lượng: 1,5 kg	Cái	260.000	190	49.400.000
12	Chăn dày	- Chất liệu: Nhung - Màu sắc: Màu theo hãng - Kích thước: 1,8x2m - Trọng lượng 3 kg	Cái	438.000	60	26.280.000
13	Vỏ gối	- Chất liệu: Vải kate ford loại 1 hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Màu trắng - Kích thước: 45cm x 55cm	Cái	70.968	504	35.767.872
14	Ruột gối	- Chất liệu: Cotton - Màu sắc: Màu trắng - Kích thước: tương ứng với kích thước vỏ gối 45cm x 55cm	Cái	70.968	274	19.445.232
15	Màn	- Chất liệu: Vải tuyn loại tốt - Màu sắc: Màu xanh dương - Kích thước: 1m x 2m x 2m	Cái	121.400	90	10.926.000
16	Quần áo bệnh	- Chất liệu: Kate Ford loại 1 hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai	Bộ	336.584	300	100.975.200

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
	nhân	màu. - Màu sắc: màu xanh lam hoặc nền trắng, kẻ sọc xanh lam hoặc nền xám có họa tiết màu sẫm - Kích thước: size S, M, L, XL (may theo mẫu Bệnh viện) Size S: 30; Size M: 120; Size L: 90; Size XL: 60				
17	Săng mổ lớn phẫu thuật	- Chất liệu: Vải kate ford loại 1 hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: màu xanh coban đậm. - Khăn may biên xung quanh 01 lớp - Kích thước: 1,5m x 2m.	Cái	390.500	25	9.762.500
18	Khăn phẫu thuật có lỗ	- Chất liệu: Làm từ vải không dệt, không thấm nước, không thấm dịch, thành phần nguyên liệu là Polypropylen hoặc tương đương vô trùng - Màu sắc: Xanh coban đậm - Khăn may biên xung quanh 01 lớp - Kích thước: 60cm x 60cm, đường kính lỗ 20cm	Cái	69.100	20	1.382.000
19	Áo choàng phẫu thuật viên	- Màu sắc: Màu xanh coban đậm Áo choàng phẫu thuật gồm: áo choàng phẫu thuật và khăn thấm - 01 áo choàng phẫu thuật Thiết kế tổng thể làm từ vật liệu SMS, cổ tay bằng vải thun. - 02 khăn thấm có độ thấm hút cao Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO gas. - Kích thước: size L	Cái	212.384	26	5.521.984
20	Vỏ gối	- Chất liệu: Vải thun xéo hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Màu vàng đồng - Kích thước: 45cm x 55cm (May theo mẫu Bệnh viện)	Cái	61.248	50	3.062.400
21	Vỏ gối ôm	- Chất liệu: Vải thun xéo hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Màu vàng đồng - Kích thước: 25cm x 65cm (May theo mẫu Bệnh viện)	Cái	61.248	20	1.224.960
22	Ruột gối ôm	- Chất liệu: Cotton - Màu sắc: Màu trắng	Cái	63.948	20	1.278.960

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VND)	Số lượng	Thành tiền (VND)
		- Kích thước: tương ứng với kích thước vỏ gối ôm 25cm x 65cm				
23	Váy bệnh nhân	- Chất liệu: Phi lụa - Màu sắc: Màu nâu - Kiểu dáng: váy cup ngực, có bo chun - Kích thước: dài 90 cm (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	142.992	50	7.149.600
24	Khăn trải bàn	- Chất liệu: Vải thun xéo hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Màu trắng - Khăn có may xếp ly phía trước - Kích thước: 0,5 x 6 x 0,75m (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	126.000	02	252.000
25	Khăn trải bàn	- Chất liệu: Vải thun xéo hoặc tương đương, không xù, không nhăn, không phai màu. - Màu sắc: Màu trắng - Kích thước: 0,5 x 6 x 0,75m (may theo mẫu Bệnh viện)	Cái	176.000	04	704.000
Cộng B: 25 khoản						**458.511.412**
Tổng cộng: 34 khoản						**659.533.645**

Bằng chữ: Sáu trăm năm mươi chín triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, sáu trăm bốn mươi lăm đồng./.

Tổng số danh mục hàng hóa: 34 khoản, gồm 09 khoản trang phục y tế và 25 khoản đồ vải y tế, trang phục người bệnh.

Tổng giá kế hoạch: 659.533.645 VND.